

Số: 02/BC-TA

Đông Hà, ngày 24 tháng 02 năm 2021

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2021
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI
CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ

A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC GIAI ĐOẠN 2016 -2021

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Giai đoạn 2016- 2021 là giai đoạn Hệ thống Tòa án nhân dân có những thay đổi cơ bản về cơ cấu, tổ chức theo Luật tổ chức Tòa án nhân dân và các đạo luật tư pháp quan trọng; các bộ luật chuyên ngành và tổ tụng mới được Quốc hội thông qua có hiệu lực pháp luật, tạo điều kiện cho Hệ thống Tòa án nhân dân đảm bảo tốt công tác xét xử và thực hiện quyền Tư pháp.

Nhiệm kỳ 2016 -2021, với nhiều khó khăn thách thức do tình hình trong nước và thế giới nói chung và tình hình thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, tình hình tội phạm đã được kiềm chế nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, phát sinh nhiều loại tội mới. Quan hệ tranh chấp về dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại tiếp tục phát sinh nhiều vụ việc rất gay gắt, quyết liệt, kéo dài, nhiều đương sự không chấp hành quy định của pháp luật, gửi đơn thư khiếu nại, tố cáo tư pháp không có căn cứ đến nhiều cơ quan Đảng và Nhà nước, làm phức tạp thêm tình hình. Tuy nhiên, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, sự giám sát của Hội đồng nhân dân và sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, Tòa án thành phố Đông Hà đã hoàn thành tốt kế hoạch nhiệm vụ công tác đã đề ra.

II. CÔNG TÁC XÉT XỬ, GIẢI QUYẾT CÁC LOẠI ÁN

Trong nhiệm kỳ 2016 - 2021, Tòa án nhân dân thành phố thụ lý 3.126 vụ, việc các loại; đã giải quyết 2.998 vụ, đạt tỷ lệ 94%. Cụ thể các loại án như sau:

1. Án hình sự:

Thụ lý 479 vụ với 663 bị cáo, đã giải quyết 469 vụ, 650 bị cáo, đạt 97,9%; Trong đó trả hồ sơ điều tra bổ sung: 16 vụ, 21 bị cáo; xét xử: 453 vụ, 629 bị cáo. Đang giải quyết 10 vụ, 13 bị cáo.

Bao gồm các loại tội: Cố ý gây thương tích 21 vụ, 21 bị cáo; Cướp giật tài sản 13 vụ, 20 bị cáo; Trộm cắp tài sản 183 vụ, 252 bị cáo; Lừa đảo chiếm đoạt tài sản 24 vụ, 28 bị cáo; Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy 183 vụ, 214 bị cáo; Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ 30 vụ, 31 bị cáo; Đánh bạc 15 vụ, 29 bị cáo; Buôn bán hàng cấm 4 vụ, 4 bị cáo; Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm 3 vụ, 4 bị cáo; Giao cấu với người từ 13 đến dưới 16 tuổi 03 vụ, 04 bị cáo; Cướp tài

sản 01 vụ, 04 bị cáo; Cố ý làm hư hỏng tài sản 3 vụ, 3 bị cáo; Vi phạm về xây dựng gây hậu quả nghiêm trọng 2 vụ, 2 bị cáo; Tàng trữ bán trái vũ khí 1 vụ, 1 bị cáo; Chống người thi hành công vụ 1 vụ, 1 bị cáo; sử dụng tài liệu, con dấu giả của cơ quan tổ chức 2 vụ, 2 bị cáo; Tham ô 2 vụ, 2 bị cáo; Bắt giữ người trái pháp luật 1 vụ, 1 bị cáo; Trốn khỏi nơi giam 1 vụ, 1 bị cáo; Chứa mại dâm: 01 vụ, 02 bị cáo.

Số vụ xét xử lưu động: 223 vụ, chiếm 47,5%, Rút gọn 02 vụ.

Hình phạt áp dụng: Phạt tiền 29 bị cáo, cải tạo không giam giữ 14 bị cáo, phạt tù giam 468 bị cáo, phạt tù cho hưởng án treo 118 bị cáo.

2. Án dân sự:

Thụ lý: 827 vụ, Tòa án đã giải quyết 761 vụ, việc đạt tỷ lệ 92,1%;

Gồm các nhóm quan hệ tranh chấp sau: Đòi lại tài sản: 43 vụ; Tranh chấp hợp đồng tín dụng: 184 vụ; Tranh chấp hợp đồng vay tài sản: 316 vụ; Tranh chấp hợp đồng mua bán 09 vụ; Tranh chấp hợp đồng thuê tài sản 01 vụ; Tranh chấp hợp đồng thế chấp tài sản 01 vụ; Tranh chấp hợp đồng thuê nhà: 04 vụ; Tranh chấp hợp đồng mua bán nhà: 01 vụ; Tranh chấp quyền sở hữu tài sản: 01 vụ; Thừa kế: 13 vụ; Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe 07 vụ; Yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản 04 vụ; Yêu cầu bồi thường thiệt hại về danh dự nhân phẩm 03 vụ; Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 08 vụ; Tranh chấp quyền sử dụng đất: 60 vụ; Đòi lại đất cho mượn, cho sử dụng nhờ: 04 vụ; Tranh chấp hợp đồng dịch vụ: 07 vụ; Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm: 08 vụ; Tranh chấp khác: 102 vụ; Yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự: 20 việc; Yêu cầu tuyên bố một người đã chết: 06 việc; Yêu cầu tuyên bố một người mất tích: 04 việc; Thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú: 04 việc; Yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu: 1 việc; yêu cầu khác: 16 việc.

Trong đó: Đình chỉ: 334 vụ; công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: 218 vụ; xét xử 209 vụ; đang giải quyết 66 vụ.

3. Án hôn nhân và gia đình:

Thụ lý 1.603 vụ, Tòa án đã giải quyết 1.562 vụ, đạt 97,4%.

Nguyên nhân xin ly hôn: Mâu thuẫn gia đình 797 vụ; đánh đập, ngược đãi 208 vụ; nghiện rượu, cờ bạc, ma túy 85 vụ; ngoại tình 70 vụ; Bệnh tật không con 03 vụ; một bên mất tích: 02 vụ; nguyên nhân khác: 346 vụ; Tranh chấp về chia tài sản chung sau ly hôn: 26 vụ; Tranh chấp về chia tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân: 11 vụ; tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: 28 vụ; tranh chấp về thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con: 03 vụ; Xác định cha mẹ cho con: 09 vụ, việc; yêu cầu hủy hôn nhân trái pháp luật: 01 việc; yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn 10 việc; yêu cầu khác: 04 việc.

Trong đó: đình chỉ 325 vụ, trong đó hoà giải đoàn tụ thành và đình chỉ 186 vụ; công nhận thuận tình ly hôn 944 vụ, xét xử 107 vụ; còn lại 41 đang giải quyết.

4. Án kinh doanh thương mại, phá sản:

Thụ lý 163 vụ, Tòa án đã giải quyết 153 vụ, đạt 93,9%.

Quan hệ tranh chấp gồm: Hợp đồng mua bán hàng hóa: 66 vụ, Hợp đồng phân phối: 01 vụ, Hợp đồng cho thuê, khoán: 01 vụ, Hợp đồng bảo hiểm: 02 vụ, Hợp đồng xây dựng: 18 vụ; Đầu tư tài chính, ngân hàng: 70 vụ; tranh chấp khác 05 vụ.

Trong đó: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự 53 vụ, xét xử 39 vụ, đình chỉ 61 vụ, trong đó hòa giải thành rút đơn 07 vụ; đang giải quyết 10 vụ.

5. Án lao động:

Thụ lý 05 vụ, Tòa án đã giải quyết 05 vụ, đạt 100%.

Quan hệ tranh chấp: Bồi thường thiệt hại khi chấm dứt hợp đồng lao động 01 vụ; chi trả quyền lợi liên quan đến tiền lương: 01 vụ; tranh chấp khác: 03 vụ.

Hình thức giải quyết: Đình chỉ: 03 vụ, Công nhận sự thỏa thuận 01 vụ; xét xử: 01 vụ.

6. Án hành chính:

Thụ lý 12 vụ, Tòa án đã giải quyết 12 vụ, đạt 100%.

Đối tượng khởi kiện: Quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai 05 vụ; hành vi hành chính: 01 vụ; lĩnh vực thương mại hàng hóa: 01 vụ; quyết định khác: 05 vụ.

Đình chỉ 11 vụ; xét xử 01 vụ.

7. Áp dụng biện pháp hành chính tại Tòa án:

Thụ lý 36 hồ sơ, gồm: 35 hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, 01 hồ sơ đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

Tòa án đã giải quyết 36 hồ sơ, đạt 100%. Hình thức giải quyết: Áp dụng biện pháp hành chính tại Tòa án 25 hồ sơ, 11 hồ sơ đình chỉ.

8. Tuyên bố phá sản:

Thụ lý 01 vụ, đang giải quyết 01 vụ.

***Kết quả giải quyết án phúc thẩm, giám đốc thẩm:**

Tổng số án kháng cáo: 146 vụ; Án kháng nghị: 07 vụ.

Kết quả xét xử phúc thẩm, giám đốc thẩm:

- Y án: 111 vụ;

- Án bị hủy 09 vụ, trong đó có 07 vụ hủy do lỗi chủ và 02 vụ hủy do có yếu tố khách quan.

- Án bị sửa: 33 vụ; trong đó: sửa do lỗi chủ quan: 14 vụ và sửa do có tình tiết mới: 19 vụ.

Đánh giá chung:

- *Đối với án hình sự:* Với tinh thần chủ động, khắc phục tình hình khó khăn do dịch bệnh và bão lũ, Tòa án đẩy nhanh tiến độ xét xử; đưa ra xét xử kịp thời, đúng thời hạn luật định. Chất lượng xét xử đảm bảo, đã xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có án oan, sai hay bỏ lọt tội phạm; mức hình phạt mà Tòa án đã tuyên đều thỏa đáng, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện sự nghiêm minh trong việc áp dụng pháp luật. Tiếp tục đổi mới việc nâng cao chất lượng tranh tụng tại tất cả các phiên tòa xét xử, đảm bảo các phán

quyết của Tòa án phải căn cứ chủ yếu vào kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa trên cơ sở xem xét ý kiến tranh luận của kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác theo tinh thần cải cách tư pháp.

Trong nhiệm kỳ, đơn vị đã tổ chức xét xử lưu động 223 vụ, chiếm 47,5% tổng số án hành sự, việc xét xử lưu động có tác dụng tuyên truyền giáo dục pháp luật trên địa bàn, đã góp phần quan trọng vào việc giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương, được nhân dân đồng tình và lãnh đạo đánh giá cao.

- *Đối với việc giải quyết án dân sự, kinh doanh thương mại, lao động*: Tòa án thành phố đã tuân thủ chặt chẽ quy định của pháp luật, đảm bảo thời hạn luật định, giải quyết đúng đường lối, chính sách pháp luật, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự. Đồng thời, tăng cường công tác hòa giải để các bên đương sự tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án trên cơ sở quy định của pháp luật nên tỷ lệ hòa giải thành đạt khá cao.

- *Trong giải quyết án hôn nhân và gia đình*: Tòa án thành phố đã chú trọng và tăng cường công tác hòa giải, hướng cho đương sự đi đến sự tự nguyện thỏa thuận nhằm góp phần giảm bớt mâu thuẫn; đồng thời giải quyết tốt ba mối quan hệ giữa vợ chồng, con cái, tài sản, chú trọng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ và con chưa thành niên...

3. CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ VÀ CÁC CÔNG TÁC KHÁC

a. Công tác thi hành án hình sự

Đưa ra thi hành 521 bản án 643 người bị kết án, đạt 100%. Trong đó: phạt tù 398 bị án, phạt tù cho hưởng án treo 134 bị án, cải tạo không giam giữ 14 bị án và phạt tiền 29 bị án. Tòa án đã ra quyết định ủy thác thi hành án đối với 68 bị án, có 03 trường hợp cho hoãn thi hành án

b. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo tư pháp

Tòa án đã thụ lý 53 đơn khiếu nại trong lĩnh vực Tư pháp với các nội dung, như: chưa nhận được bản án dân sự sơ thẩm; khiếu nại thông báo thụ lý vụ án và yêu cầu thay đổi Thẩm phán; khiếu nại thông báo trả lại đơn khởi kiện và yêu cầu đưa thêm đương sự vào tham gia tố tụng trong vụ án dân sự. có 06 đơn không thuộc thẩm quyền, còn lại 47 đơn. Tòa án đã giải quyết không chấp nhận 43/47 đơn; 03 đơn chấp một phần và 01 đơn chấp nhận toàn bộ.

c. Cải cách thủ tục hành chính tư pháp:

Thực hiện Chỉ thị của Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà đã thành lập Tổ Hành chính – Tư pháp nhằm đơn giản hóa việc tiếp nhận, hướng dẫn đơn khởi kiện; tiếp nhận, xử lý đơn kháng cáo và các tài liệu kèm theo (nếu có) của đương sự; đơn khiếu nại, tố cáo của công dân có liên quan đến công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án; cấp giấy chứng nhận người bào chữa, người bảo vệ quyền lợi của đương sự; cấp bản án, quyết định và trích lục án với quy trình tiếp nhận và trả kết quả giải quyết theo thủ tục đơn giản, thuận tiện nhất cho cá nhân, cơ quan, tổ chức. Tạo điều kiện thuận lợi cho Luật sư, người bào chữa, người bảo vệ

quyền lợi của đương sự nghiên cứu hồ sơ vụ án khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật. Cập nhật kịp thời số liệu, khai thác có hiệu quả hệ thống thư điện tử, hệ thống sổ sách nghiệp vụ và phần mềm thống kê việc giải quyết, xét xử các loại vụ án của ngành; niêm yết mẫu đơn khởi kiện, dự thảo đơn khởi kiện để cá nhân, cơ quan, tổ chức tham khảo; niêm yết pháp lệnh án phí, lệ phí, thông báo công khai lịch xét xử, lịch tiếp công dân và lịch làm việc của cơ quan...

Quy trình thực hiện của Tổ Hành chính – Tư pháp đảm bảo đúng quy định của tổ tụng. Sau khi nhận đơn, Tổ Hành chính – Tư pháp sẽ xem xét, giải quyết, nếu đủ điều kiện thụ lý sẽ ban hành thông báo thụ lý vụ án và báo cáo Lãnh đạo phân công Thẩm phán giải quyết vụ án. Nếu chưa đủ điều kiện thụ lý sẽ yêu cầu đương sự bổ sung các tài liệu, chứng cứ theo quy định của pháp luật. Thực hiện quy trình này, đảm bảo cho các đương sự hạn chế được thời gian đi lại, thời hạn thụ lý vụ án được rút ngắn hơn so với trước đây.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin được Tòa án thành phố Đông Hà đặc biệt quan tâm. Ngoài số máy vi tính mà Tòa án nhân dân tối cao cấp, Tòa án thành phố đã sử dụng kinh phí tự chủ để trang bị đầy đủ máy vi tính, máy in cho Thẩm phán và Thư ký. Hầu hết công chức trong cơ quan đã ứng dụng khoa học công nghệ hiện có của đơn vị để khai thác có hiệu quả hệ thống thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao, các ứng dụng tin học để gửi các dự thảo văn bản trên cơ sở bảo đảm bí mật công tác.

d. Công tác kế toán, tài chính

Kết quả duyệt quyết toán năm và kiểm tra công tác tài chính của Cục Kế hoạch-Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao thì công tác kế toán, tài chính của đơn vị đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo việc thu, chi đúng, đủ và kịp thời theo chế độ chính sách, pháp luật của Nhà nước, chi đúng mục đích yêu cầu, không lãng phí. Việc công khai tài chính được thực hiện chi tiết, cụ thể, rõ ràng tại Hội nghị cán bộ công chức và sơ kết công tác quý để công chức và người lao động thực hiện quyền giám sát. Tài sản công được quản lý chặt chẽ, kiểm kê hàng năm theo đúng quy định. Những tài sản bị hư hỏng được sửa chữa, mua sắm kịp thời phục vụ cho nhu cầu công tác.

e. Công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo

Tòa án thành phố Đông Hà thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, chính xác, kịp thời, đảm bảo nội dung các báo cáo, thống kê xét xử theo yêu cầu của Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tỉnh, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố Đông Hà và các cơ quan khác khi có yêu cầu.

g. Công tác văn thư, lưu trữ

Công tác văn thư và quản lý con dấu được thực hiện theo đúng quy trình nhận, chuyển công văn đi, công văn đến, xử lý công văn kịp thời, đảm bảo bí mật Nhà nước.

Việc lưu trữ hồ sơ vụ án và các loại tài liệu được đầy đủ, ngăn nắp, gọn gàng, đáp ứng yêu cầu tra cứu. Hàng tháng, vào 5 ngày cuối cùng của tháng, các hồ sơ vụ án đã giải quyết được tập hợp giao Tổ Hành chính – Tư pháp lưu giữ tạm thời để phục vụ yêu cầu kiểm tra hồ sơ của Tòa án tỉnh theo định kỳ. Việc đổi mới này đảm

bảo khi có yêu cầu kiểm tra sẽ chuyển hồ sơ nhanh chóng, tránh việc xin gia hạn thời hạn chuyển hồ sơ như trước đây, việc trích sao bản án, quyết định được thực hiện theo đúng quy định.

h. Công tác đền ơn đáp nghĩa:

Năm 2016, Tòa án thành phố Đông Hà nhận chăm sóc 135 ngôi mộ chưa biết tên tại Nghĩa trang liệt sỹ Quốc gia Đường 9, từ đó đến nay, tập thể công chức, người lao động Tòa án thành phố Đông Hà thường xuyên tổ chức thăm nom, chăm sóc nhất là các ngày lễ trọng đại của non sông, đất nước. Hiện nay, Tòa án thành phố Đông Hà đang tiến hành trồng thêm cây cảnh, vườn hoa xung quanh khuôn viên phân mộ để thể hiện lòng tri ân đến các Anh hùng Liệt sỹ.

Từ những thành tích đã đạt được, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà đã được Tòa án nhân dân tối cao công nhận những danh hiệu sau:

Năm 2016: Cờ thi đua Tòa án nhân dân.

Năm 2017: Tập thể Lao động xuất sắc,
Bằng khen của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Năm 2018: Tập thể Lao động xuất sắc.

Năm 2019: Cờ thi đua Tòa án nhân dân.

Năm 2020: Tập thể Lao động xuất sắc,
Bằng khen của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao,
Cờ thi đua Tòa án nhân dân giai đoạn 2015 – 2020.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Triển khai quán triệt, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết, Chỉ thị của Tòa án nhân dân tối cao về công tác trọng tâm của hệ thống Tòa án nhân dân, trong đó triển khai có hiệu quả Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân.

2. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án; đảm bảo ra bản án, quyết định đúng pháp luật, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội; hạn chế đến mức thấp nhất án bị hủy, cải sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán; tăng cường công tác xét xử lưu động, công tác hòa giải, đối thoại trong giải quyết các vụ án dân sự, hành chính.

3. Đẩy mạnh việc thực hiện phiên tòa rút kinh nghiệm, đảm bảo mỗi Thẩm phán, Thư ký trong năm phải xét xử từ 01 phiên tòa rút kinh nghiệm trở lên. Thực hiện nghiêm túc việc công bố bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án. Chú trọng việc tổ chức rút kinh nghiệm trong công tác xét xử đối với Thẩm phán, Thư ký.

4. Tiến hành tổ chức tổng kết công tác Hội thẩm Tòa án nhân dân nhiệm kỳ 2016 – 2021. Phối hợp với Ủy ban Trung ương mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tổ chức hiệp thương giới thiệu nhân sự Hội thẩm Tòa án nhân dân thành phố nhiệm kỳ 2021 – 2026 đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

5. Thường xuyên giáo dục nâng cao tư tưởng, chính trị, đề cao quyền hạn và trách nhiệm pháp lý của các chức danh tư pháp, nâng cao ý thức tự tu dưỡng, rèn

luyện phẩm chất đạo đức, bản lĩnh nghề nghiệp, chuyên môn nghiệp vụ của mỗi công chức, người lao động.

6. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “Về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, gắn với việc thực hiện Nghị quyết hội nghị lần thứ 4 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

7. Từng bước đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và trang thiết bị phục vụ cho công tác chuyên môn.

8. Triển khai tốt công tác tập huấn nghiệp vụ đối với cán bộ nghiệp vụ và Hội thẩm Tòa án nhân dân nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động giai đoạn 2016 - 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà; kính báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Ban Pháp chế HĐND TP (để báo cáo);
- Tòa án tỉnh;
- Lưu VT, TH.

CHÁNH ÁN



Nguyễn Xuân Huyền